

Bản án số: 174/2017/HSST.

Ngày: 12/9/2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HD

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Đinh Thị Thúy Hạnh**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Thị Thùy Liễu** - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Bà **Nguyễn Thị Liên** - Giáo viên nghỉ hưu.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Vũ Bích Thủy** - Cán bộ Toà án nhân thành phố HD.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên toà:* Bà **Đỗ Văn Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 178/2017/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Minh T - sinh năm: 1980.

ĐKKHKT và chỗ ở: số 142 AN, phường Quang Trung, thành phố HD, tỉnh HD.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12.

Con ông: Nguyễn Đức T1 - sinh năm: 1955 (đó chết) và con bà Phạm Thị H - sinh năm: 1956. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; chồng: Khương Đình Q - sinh năm: 1976 (đó chết). Bị cáo có một con - sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2017 đến ngày 12/8/2017. Hiện đang thực hiện Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số: 68/LC-CQCSĐT ngày 12/8/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị Minh T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17h45' ngày 09/8/2017, tại trước cửa số nhà 142 AN, phường Quang Trung, thành phố HD, Nguyễn Thị Minh T có hành vi đánh bạc dưới hình

thức bán số lô, số đề cho các anh Bùi Trọng Ch với số tiền 2.000.000 đồng; anh Trần Văn Chi với số tiền 1.530.000 đồng; anh Ngô Công H với số tiền 2.040.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng trên dùng để đánh bạc là 5.570.000 đồng.

Hình thức đánh bạc mua bán số lô, số đề cụ thể như sau: Ch, Chi và H mua các số lô, số đề của T, quy định 1 điểm lô phải trả cho T 20.000 đồng, tương ứng với việc Ch mua các số lô 12, 21, 18, 81 nhân mỗi số 20 điểm và số lô 39, 93 nhân mỗi số 10 điểm, tổng số điểm lô Ch mua của T là 100 điểm x 20.000 đồng = 2.000.000 đồng. Chi mua các số lô 34, 43 nhân mỗi số 30 điểm, số đề 34, 43, 80 nhân mỗi số 100.000 đồng, tổng số điểm lô là 60 điểm x 20.000 đồng = 1.200.000 đồng + 300.000 đồng tiền đề = 1.500.000 đồng. Do Chi mua 300.000 đồng tiền đề nên được T khuyến mại 30.000 đồng. H mua các số đề 48, 84, 69, 96 nhân mỗi số 100.000 đồng, số lô 48, 84 nhân mỗi số 40 điểm, tổng số điểm lô là 80 điểm x 20.000 đồng = 1.600.000 đồng + 400.000 đồng tiền đề = 2.000.000 đồng. Do H mua 400.000 đồng tiền đề nên được T khuyến mại 40.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô và đề mà Ch, Chi, H mua của T là 5.500.000 đồng + 70.000 đồng tiền T khuyến mại số đề cho Chi và H là 5.570.000 đồng. Kết quả số lô, số đề sẽ được so sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng vào lúc 18h15' hàng ngày, số lô sẽ so sánh với 2 số cuối của tất cả các giải nếu trùng cả 2 số cuối là trúng, số đề sẽ được so sánh với 2 số cuối của giải đặc biệt. Trường hợp trúng lô với 1 điểm lô, T phải trả cho khách là 70.000 đồng, trường hợp trúng đề với 1000 đồng thì T phải trả cho khách số tiền là 70.000 đồng.

Đối với các anh Bùi Trọng Ch, Trần Văn Chi và Ngô Công H là người mua số lô, số đề của Nguyễn Thị Minh T nhưng do số tiền sử dụng để đánh bạc của mỗi người dưới 5 triệu đồng nên không phải chịu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố HD đã ra các Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 179/QĐ-KSĐT ngày 28/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Minh T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, công nhận Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD đối với bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và xác định số tiền bị cáo T sử dụng vào việc đánh bạc là 5.570.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Minh T phạm tội: “Đánh bạc”.

- *áp dụng*: khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1 và khoản 4 Điều 30 Bộ luật hình sự.

+ Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Minh T từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Về hình phạt bổ sung: áp dụng điểm e khoản 2 Điều 28 Bộ luật hình sự: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T vì đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.500.000 đồng được đựng trong 01 phong bì niêm phong *(có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 11/9/2017)*.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Thị Minh T số tiền 70.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Thị Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h45' ngày 09/8/2017, tại trước cửa số nhà 142 AN, phường Quang Trung, thành phố HD, Nguyễn Thị Minh T có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho các anh Bùi Trọng Ch với số tiền 2.000.000 đồng; anh Trần Văn Chi với số tiền 1.530.000 đồng; anh Ngô Công H với số tiền 2.040.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng trên dùng để đánh bạc là 5.570.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn cè ý

thực hiện. Căn cứ hướng dẫn tại tiết b điểm 5.2 khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số: 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng số tiền bị cáo và các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc là 5.570.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Đánh bạc”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố đối với bị cáo theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Từ việc chơi bạc được, thua sát phạt nhau bằng tiền có thể là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt và là bài học răn đe cho những đối tượng còn ham mê cờ bạc. Có như vậy mới có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định hình phạt cho phù hợp với mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà có thể áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo, phù hợp với quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 30 Bộ luật hình sự và buộc bị cáo phải nộp phạt 1 lần. Thời hạn nộp trong một tháng, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật. Quá thời hạn trên, nếu bị cáo chậm nộp tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự và Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Đối với các anh Bùi Trọng Ch, Trần Văn Chi, Ngô Công H là người mua số lô, số đề của Nguyễn Thị Minh T nhưng do số tiền mỗi người sử dụng để đánh bạc dưới 5 triệu đồng nên không phải chịu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố HD đã ra các Quyết định xử phạt hành chính đối với họ là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: áp dụng điểm e khoản 2 Điều 28 Bộ luật hình sự: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị Minh T vì đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: đối với số tiền 5.500.000 đồng là khoản tiền các đối tượng Bùi Trọng Ch, Trần Văn Chi, Ngô Công H mua số lô, số đề của bị cáo Nguyễn Thị Minh T mà Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố HD đã thu giữ được và số tiền 70.000 đồng (tiền bị cáo T khuyến mại cho người mua mà bị cáo T được hưởng vì thời điểm bị bắt giữ là trước khi có kết quả mở thưởng xổ số) là khoản tiền do bị cáo và các đối tượng đánh bạc phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.500.000 đồng trên và tịch thu của bị cáo T số tiền 70.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Minh T có hành vi phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Minh T phạm tội: “Đánh bạc”.

- *áp dụng:* khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1 và khoản 4 Điều 30 Bộ luật hình sự; tiết b điểm 5.2 khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số: 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

+ Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Minh T 13 (mười ba) triệu đồng sung quỹ Nhà nước. Tiền phạt nộp 1 lần. Thời hạn nộp trong một tháng, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Quá thời hạn trên, nếu bị cáo Nguyễn Thị Minh T chậm nộp tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về hình phạt bổ sung: áp dụng điểm e khoản 2 Điều 28 Bộ luật hình sự: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T vì đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền với bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.500.000đ (năm triệu năm trăm ngàn ##ng) được đựng trong 01 phong bì niêm phong (có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 11/9/2017).

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Thị Minh T số tiền 70.000đ (bảy mươi ngàn đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Thị Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. HD.
- Công an TP. HD.
- Sở Tư pháp tỉnh HD.
- Trại tạm giam Kim Chi.
- Chi cục THADS TP. HD.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thúy Hạnh